

UBND QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

Số: 08 /TCKH
V/v hướng dẫn công khai tài chính.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 06 tháng 01 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc;
- Các Ban - ngành, Đoàn thể;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Ủy ban nhân dân 15 phường

quận Tân Bình.

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Phòng Tài chính - Kế hoạch hướng dẫn thực hiện công khai tài chính như sau:

1. Ủy ban nhân dân 15 phường: thực hiện theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC, cụ thể:

1.1. Nội dung công khai

1.1.1. Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách và kế hoạch hoạt động tài chính khác, gồm:

a) Công khai số liệu dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác ở xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã:

- Cân đối ngân sách (theo Biểu số 103/CK TC- NSNN).
- Dự toán thu ngân sách (theo Biểu số 104/CK TC- NSNN).
- Dự toán chi ngân sách (theo Biểu số 105/CK TC- NSNN).
- Dự toán chi đầu tư phát triển (theo Biểu số 106/CK TC- NSNN).

- Kế hoạch thu, chi các hoạt động tài chính khác (theo Biểu số 107/CK TC- NSNN).

b) Công khai thuyết minh dự toán ngân sách và kế hoạch các hoạt động tài chính khác.

1.1.2. Công khai số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch hoạt động tài chính khác đã được Hội đồng nhân dân quyết định, gồm:

- Cân đối ngân sách (theo Biểu số 108/CK TC- NSNN).
- Dự toán thu ngân sách (theo Biểu số 109/CK TC- NSNN).
- Dự toán chi ngân sách (theo Biểu số 110/CK TC- NSNN).
- Dự toán chi đầu tư phát triển (theo Biểu số 111/CK TC- NSNN).
- Kế hoạch thu, chi các hoạt động tài chính khác (theo Biểu số 112/CK TC- NSNN).

1.1.3. Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý (06 tháng, năm), gồm:

a) Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách quý (Quý I, 06 tháng, 9 tháng, năm):

- Cân đối ngân sách (theo Biểu số 113/CK TC- NSNN).
- Ước thực hiện thu ngân sách (theo Biểu số 114/CK TC- NSNN).
- Ước thực hiện chi ngân sách (theo Biểu số 115/CK TC- NSNN).

b) Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách.

1.1.4. Công khai quyết toán ngân sách và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn, gồm:

a) Công khai số liệu quyết toán ngân sách và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác:

- Cân đối ngân sách (theo Biểu số 116/CK TC- NSNN).
- Quyết toán thu ngân sách (theo Biểu số 117/CK TC- NSNN).
- Quyết toán chi ngân sách (theo Biểu số 118/CK TC- NSNN).
- Quyết toán chi đầu tư phát triển (theo Biểu số 119/CK TC- NSNN).
- Thực hiện thu, chi các hoạt động tài chính khác (theo Biểu số 120/CK TC- NSNN ban hành kèm theo Thông tư này)

b) Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách và kết quả thực hiện các hoạt động tài chính khác.

1.2. Trách nhiệm công khai

Ủy ban nhân dân phường thực hiện công khai các nội dung quy định.

Đối với các nội dung công khai nêu tại điểm 1.1.2 và 1.1.4, Ủy ban nhân dân cấp phường phải ban hành Quyết định công bố công khai ngân sách (theo Mẫu số 04/QĐ-CKNS).

1.3. Hình thức công khai

Việc công khai các nội dung nêu tại điểm 1.1.1 và 1.1.3 được thực hiện bằng các hình thức: niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường ít nhất trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày niêm yết; thông báo trên hệ thống truyền thanh (nếu có).

Đối với các nội dung quy định tại khoản 1.1.2 và 1.1.4 được thực hiện bằng các hình thức: niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường ít nhất trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày niêm yết; thông báo trên hệ thống truyền thanh (nếu có); thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị - xã hội ở phường, trưởng các khu phố và tổ dân phố ở phường.

1.4. Thời gian công khai

Báo cáo dự toán ngân sách và kế hoạch thu, chi các hoạt động tài chính khác trình Hội đồng nhân dân cấp (điểm 1.1.1) phải được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường gửi đại biểu Hội đồng nhân dân.

Báo cáo dự toán ngân sách và kế hoạch thu, chi các hoạt động tài chính khác đã được Hội đồng nhân dân quyết định (điểm 1.1.2), quyết toán ngân sách và kết quả thu, chi các hoạt động tài chính khác đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn (điểm 1.1.4) phải được công khai chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày văn bản được ban hành.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý, 06 tháng, 09 tháng, năm (điểm 1.1.3) phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý, 06 tháng, 09 tháng. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách hằng năm được công khai khi Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã.

1.5. Báo cáo:

Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm gửi cho Phòng Tài chính - Kế hoạch tài liệu, số liệu công khai dự toán, quyết toán ngân sách và các hoạt động tài chính khác đã được Hội đồng nhân dân quyết định, phê chuẩn theo quy định tại điểm 1.1.2 và 1.1.4. Thời gian gửi cùng thời gian thực hiện công khai theo quy định tại điểm 1.4.

2. Các đơn vị dự toán: thực hiện theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC, cụ thể:

2.1. Nội dung công khai

2.1.1. Công khai dự toán ngân sách

Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác (theo Mẫu biểu số 02).

2.1.2. Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm)

- Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt.

- Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt (theo Mẫu biểu số 03).

2.1.3. Công khai quyết toán ngân sách nhà nước

- Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước (theo Mẫu biểu số 4, Mẫu biểu số 5).

2.2. Trách nhiệm công khai

- Thủ trưởng đơn vị dự toán chịu trách nhiệm thực hiện công khai những nội dung quy định trên.

- Đối với các nội dung công khai quy định tại điểm 2.1.1 và 2.1.1, Thủ trưởng đơn vị dự toán ngân sách ban hành Quyết định công bố công khai ngân sách và các biểu mẫu theo quy định (theo Mẫu số 01/QĐ-CKNS Thông tư số 61/2017/TT-BTC).

- Đối với các nội dung công khai quy định tại điểm 2.1.2, Thủ trưởng đơn vị dự toán ngân sách phê duyệt và công bố công khai ngân sách (theo Mẫu biểu số 03).

2.3. Hình thức công khai

Việc công khai các nội dung quy định tại điểm 2.1.1, 2.1.2, 2.1.3 được thực hiện bằng một hoặc một số hình thức: công bố tại kỳ họp, niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị; phát hành ấn phẩm; thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan; đối với đơn vị có Cổng thông tin điện tử thì phải thực hiện công khai ngân sách qua Cổng thông tin điện tử của đơn vị mình.

2.4. Thời điểm công khai

Báo cáo dự toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 6 tháng phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước hàng năm được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị báo cáo đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp.

Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.5. Báo cáo

Đơn vị có trách nhiệm gửi tài liệu, số liệu công khai dự toán, quyết toán theo quy định trên cho Phòng Tài chính - Kế hoạch. Thời gian gửi cùng thời điểm công bố công khai của đơn vị.

3. Công khai đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân:

Đối với các đơn vị, Ủy ban nhân dân 15 phường **nếu có** phát sinh các quỹ có nguồn từ ngân sách và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân, ngoài các quy định công khai ở trên, đơn vị phải thực hiện **công khai thêm** theo Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính.

Rất mong sự phối hợp thực hiện của các đơn vị để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao./.

Noi nhận:

- Như trên;
- TTUB quận;
- Ban Dân vận;
- Lãnh đạo phòng;
- Lưu: VT, Sơn, các thẩm kê.




Trần Minh Vũ